

# Quản lý giá trong suy giảm kinh tế toàn cầu

ThS. NGUYỄN THỊ MINH HẠNH

Đại học Thương Mại Hà Nội

**T**hế giới đang chứng kiến cuộc suy giảm kinh tế toàn cầu rộng khắp và nặng nề chưa từng có trong vòng trên nửa thế kỷ qua, đặc biệt là những động thái mới, nhiều kịch tính về biến động giảm giá hàng hóa và khó khăn về thị trường tiêu thụ làm giảm sút động lực và nhịp độ phát triển kinh tế, cả ở cấp vĩ mô, cũng như vi mô, ở mỗi quốc gia, cũng như toàn khu vực... Trong bối cảnh đó, việc quản lý giá trong nước không thể không có sự điều chỉnh thích ứng, với những nguyên tắc quan trọng sau:

*Thứ nhất*, cần tránh duy trì kéo dài giá cả cao của mặt hàng nào đó tiêu thụ ở thị trường trong nước bất chấp sự giảm giá mạnh của nó ở thị trường thế giới. Sự bất cập này có thể gây những tác hại khôn lường về kinh tế, nhất là làm tăng tình trạng đình trệ sản xuất, thậm chí phá sản hàng loạt các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, do không tiêu thụ được hàng hóa.

*Thứ hai*, ngược với việc neo giá cố định là việc thả nổi hoàn toàn giá trong nước để thị trường trong nước chịu sự va đập tự phát và thăng trầm tự do theo các con sóng giá cả từ thị trường nước ngoài. Giảm giá trong nước theo sự giảm giá thế giới không có nghĩa là không còn quản lý giá. Việc thả nổi hoàn toàn giá cả trong nước theo giá cả thị trường thế giới, trong khi cơ chế và các thể chế thị trường trong nước chưa đồng bộ và phát triển đầy đủ, sẽ khiến các doanh nghiệp và người sản xuất trong nước gặp nhiều khó khăn và thiệt hại vì lỗ vốn. Bởi vậy, cần gia tăng các hỗ trợ từ phía Nhà nước thông qua các hoạt động mua trữ để giữ giá hàng hoá (nhất là hàng nông, thủy sản xuất khẩu...), cũng như các hỗ trợ lãi suất và tạo thuận lợi trong cung cấp tín dụng cho các doanh nghiệp.



Tuy nhiên, cần tránh sự lạm dụng và thất thoát ngân sách trong quá trình hỗ trợ này, nhất là ngăn chặn sự thông đồng mang tính tham nhũng và sự trở lại của cơ chế xin - cho thiếu hiệu quả giữa bên cung cấp và bên nhận hỗ trợ (ví dụ, trong quá trình triển khai chính sách kích cầu thông qua hỗ trợ lãi suất tín dụng 4% hiện nay, cần tăng cường kiểm soát, tránh tình trạng doanh nghiệp và ngân hàng bắt tay nhau lập các hợp

đồng vay khống để rút kinh phí hỗ trợ lãi suất từ nguồn NSNN, hoặc sự lạm dụng thân quen và o ép khiến vốn tín dụng được hỗ trợ lãi suất không đến đúng đối tượng có nhu cầu thực sự một cách công bằng và minh bạch...).

*Thứ ba*, không thể điều chỉnh giá theo khớp hoàn toàn mức biến động giá thế giới một cách thụ động, song cũng không nên điều chỉnh tăng giá một chiều theo một lộ trình kế hoạch hóa cứng nhắc đã được lập từ lâu, bất chấp những thay đổi mạnh trên thị trường trong nước và thế giới... Với tinh thần đó, việc điều chỉnh tăng giá tiêu thụ những mặt hàng còn kinh doanh độc quyền, nhất là nguyên, nhiên, vật liệu và năng lượng là “đầu vào” nhạy cảm (nhất là điện, xăng dầu...), mà không cân nhắc đến bối cảnh mới có sự suy giảm rộng rãi tổng mặt bằng giá chung trên thế giới và trong nước, cũng như các nhân tố ảnh hưởng đến “lộ trình” giá cả của chúng trước đó đã không còn như cũ, sẽ gây ra những hệ quả mới được dự báo trước, lần bất ngờ, nhất là làm giảm sức cạnh tranh của các hàng hoá khác do giá tăng chi phí đầu vào, làm tăng chi tiêu của người tiêu dùng trong khi thu nhập danh nghĩa bị giảm sút do suy thoái kinh tế...

Cần nhấn mạnh rằng, việc điều chỉnh giá (nhất là giá độc quyền) chỉ theo hướng tăng, mà không hoặc chậm điều chỉnh giảm khi cơn sốt giá quốc tế

đã hạ nhiệt là “lợi bất cập hại”, cái lợi thu được nhỏ và có tính ngắn hạn so với cái mất, vì trước hết gây thiệt hại kinh tế cho người tiêu dùng, làm giảm sự công bằng và điều kiện cạnh tranh lành mạnh thị trường, thậm chí còn làm suy giảm lòng tin, độ tin nhiệm của dân chúng và doanh nghiệp vào năng lực điều hành chính sách của chính phủ. Hơn nữa, sự chậm trễ trong phản ứng chính sách quản lý giá còn nuôi dưỡng tật xấu và đặc quyền của các doanh nghiệp độc quyền ưa kêu ca đòi nhà nước bù lỗ khi giá lên và “ngậm miệng ăn tiền” khi giá xuống. Có thể nói, định kiến chính sách chỉ điều chỉnh giá lên, chậm hoặc không điều chỉnh giá xuống là tàn dư điển hình của tư duy cũ, thời bao cấp, cần được nhận thức đầy đủ để kiên quyết khắc phục trong quản lý giá cả thời kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay. Nếu tăng giá chỉ vì lợi ích kinh doanh thuần túy của một ngành, tập đoàn trong bối cảnh cạnh tranh thị trường chưa đầy đủ và thiếu các thiết chế đảm bảo an sinh xã hội, bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng, nhất là tầng lớp có thu nhập thấp, thì việc tăng giá đó chưa đạt được hiệu quả xã hội cần thiết trong quản lý nhà nước về giá cả. Bởi vậy, cần tùy theo tình hình thực tiễn, nhất là căn cứ vào đánh giá và dự báo xu hướng biến động giá và tác động của tăng giá đến đời sống kinh tế – xã hội mà lựa chọn các phương án tăng giá tối ưu, thậm chí nếu cần vẫn không nên loại trừ sự hỗ trợ nhất thời của nhà nước để duy trì giá ở mức ít gây hại lớn nhất đến đời sống thực tế của đa số người tiêu dùng hoặc để duy trì nhịp độ tăng trưởng kinh tế cần thiết cho đất nước theo những ưu tiên được lựa chọn

*Thứ tư*, việc điều chỉnh giá trong nước theo mức giá thế giới sẽ bị mất hiệu quả tích cực, hoặc thậm chí bị lạm dụng vì lợi ích cục bộ, nếu thiếu coi trọng thường xuyên việc hoàn thiện cơ chế quản lý kinh tế thị trường, phát triển và vận hành thông suốt đồng bộ các thể chế thị trường cần thiết, mở rộng tự do hóa cạnh tranh thị trường lành mạnh, chống các hoạt động đầu cơ, bán phá giá và các gian lận thương mại khác... Đồng thời, cần gắn việc điều chỉnh giá với các biện pháp cần thiết nhằm kiểm soát các chi phí hợp lý, giảm thiểu tình trạng “tê nước theo mưa”, “mượn gió bẻ măng”, tăng giá thu lợi nhuận không chính đáng do thiếu hợp lý hóa các chi phí sản xuất – kinh doanh. Không thể chấp nhận tình trạng một ngành độc quyền cứ tự đề xuất và tự cho phép tăng giá với đủ thứ lý do..., trong khi bộ máy quản lý kênh càng, năng suất lao động thấp, đồng vốn đầu tư kém hiệu quả và thu nhập của cán bộ công nhân viên, nhất là lãnh đạo, thì cứ cao ngất so với các ngành, lĩnh vực khác.

*Thứ năm*, sẽ là phiến diện, thậm chí nguy hiểm nếu chỉ quan tâm giảm giá hàng và dịch vụ thông thường, mà không có sự điều chỉnh tỷ giá bản tệ thích ứng.

Là giá cả của tiền và phản ánh tổng hòa tương quan mức giá chung xã hội trên thị trường trong nước so với thị trường nước ngoài, tỷ giá bản tệ

**TỶ GIÁ BÌNH QUÂN CỦA VND VÀ USD TRÊN THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ LIÊN NGÂN HÀNG THÁNG 02+ 03/2009**

| NGÀY             | THÁNG 02      | THÁNG 03      |
|------------------|---------------|---------------|
| 1                |               |               |
| 2                | 16,978        | 16,972        |
| 3                | 16,977        | 16,970        |
| 4                | 16,979        | 16,969        |
| 5                | 16,980        | 16,971        |
| 6                | 16,977        | 16,973        |
| 7                | 16,975        | 16,972        |
| 8                |               |               |
| 9                | 16,975        | 16,972        |
| 10               | 16,976        | 16,975        |
| 11               | 16,978        | 16,977        |
| 12               | 16,977        | 16,976        |
| 13               | 16,979        | 16,974        |
| 14               | 16,981        | 16,975        |
| 15               |               |               |
| 16               | 16,981        | 16,975        |
| 17               | 16,980        | 16,977        |
| 18               | 16,978        | 16,976        |
| 19               | 16,977        | 16,978        |
| 20               | 16,974        | 16,981        |
| 21               | 16,972        | 16,980        |
| 22               |               |               |
| 23               | 16,972        | 16,980        |
| 24               | 16,971        | 16,980        |
| 25               | 16,973        | 16,978        |
| 26               | 16,974        | 16,975        |
| 27               | 16,971        | 16,970        |
| 28               | 16,972        | 16,963        |
| 29               |               |               |
| 30               |               | 16,963        |
| 31               |               | 16,954        |
| <b>BÌNH QUÂN</b> | <b>16,976</b> | <b>16,973</b> |

**MỸ HẠNH**

không thể cô lập với các biến động giá trên thị trường hàng hóa và dịch vụ thông thường. Việc giảm giá các hàng hóa, dịch vụ trong nước và quốc tế là đồng nghĩa với việc cần điều chỉnh giảm giá trị đồng bản tệ thích ứng để tránh dẫn tới việc định giá đồng bản tệ quá cao, làm mất lợi thế và sức cạnh tranh của hàng hóa xuất khẩu, với những hệ lụy kinh tế – xã hội khó lường kèm theo khác... Đồng thời, cũng cần tránh sự quá đà trong phá giá bản tệ để phòng tránh nguy cơ tái lạm phát, nhất là tình trạng suy thoái - lạm phát gây nguy hiểm cho sự ổn định chung, nhất là thể chế của đất nước ■